

Hương Hóa, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Cao Xuân T, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Bích L, sinh năm 1972; Địa chỉ: khối C, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982; Địa chỉ: thôn H, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cao Xuân T, bà Lê Thị Bích L và ông Nguyễn Văn H thoả thuận chấm dứt Hợp đồng thuê phòng trọ lập ngày 24/11/2023 tại địa chỉ thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm bàn giao 01 căn phòng trọ cho ông Cao Xuân T và bà Lê Thị Bích L, căn phòng thuộc thửa đất số 711, tờ bản đồ số 11, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00833 do UBND huyện H cấp ngày 10/5/2021.

Ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ông Cao Xuân T và bà Lê Thị Bích L số tiền thuê phòng trọ còn thiếu là 8.000.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 05/10/2024.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn H thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn ) đồng.

Ông Cao Xuân T và bà Lê Thị Bích L không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023, số: 0000134 ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- CC THADS huyện Hướng Hoá
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Ngọc**

